

SỐ 28

Depot legal 8 XU
5.1000



NGÔ - THUY - LAN
KỂ TRUYỆN

SỢ - DÙ - A

Tranh vẽ của Trịnh-hữu-Ngọc

sách

HOA XUAN

của tuổi trẻ

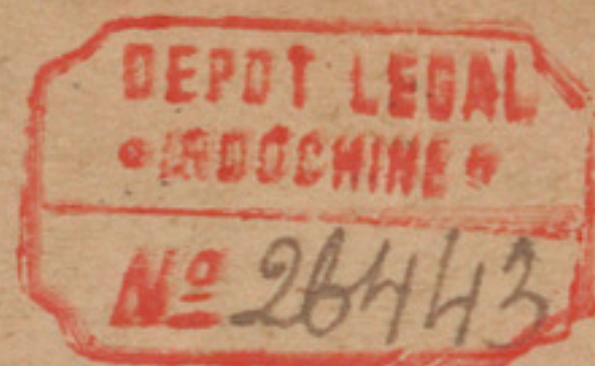
LỜI NÓI DẦU

Sọ-dừa là một truyện cổ-tích của người Chăm. Người Chăm người ta còn quen gọi là người Hời, người Chiêm-thành hay Lâm-Ấp. Nguyên từ Mã-Lai tràn đến chiếm cứ cả một giãv Hoành-Sơn (Trung-kỳ) lập nên một nước rộng kể từ Thanh-Hóa ta bây giờ xuống suốt phía Nam. Hời nước ta bị Tàu đô-hội, nước Chiêm-Thành cũng phải chịu cái nhục chiếm cứ nhưng có vị vua anh hùng là Khu-Liên nổi lên đánh tan bọn thái-thú cho nước lại được độc lập. Rồi sự hùng-cường càng ngày càng tiến đến chính kinh-thành Thăng-Long ta có hời vua tôi dân nước đã phải chạy khổ sở về cái loạn người Hời.

Một nước lớn mạnh như thế tưởng sẽ còn mãi trên bản địa-đồ thế-giới. Nhưng chỉ vì cung điện nguy nga tráng lệ những sắc vàng rực rỡ làm cho vua tôi ham mê gái đẹp đàn hay nên mới thấy nổi nguy vong tàn khốc. Đất nước bị dân ta xâm chiếm, kinh-thành Lâm-Ấp cứ lui dần từ Phát-Thệ đến Trà - Kiệu, xuống Chà-Bàn (Bình-định). Có hời vị vua anh hùng Chế-Bồng-Nga đã biết gọi lòng yêu nước của dân Chăm làm cho vua tôi nhà Trần chạy thất điên bát đảo. Sự bùng bột ấy chỉ là một mớ lửa dơ; kinh-thành Chà-Bàn bị vua Lê-Thánh-Tôn tàn phá năm 1470 rồi đất nước cứ mất dần cho đến hết. Nước Lâm-Ấp bây giờ còn chẳng chỉ ở mấy cái tháp điêu-tàn đứng trơ vơ quanh miền Bình-Định, phía Nam Trung-kỳ; ở vài điệu đàn buồn dầu ủy mị các em còn nghe thấy vắng một đêm khuya bên bờ sông Hương, hay ở mấy dùm người yếu đuối e dè lẩn lút trong vài làng hẻo lánh trên những cồn cát vùng Phan-Rang.

Trẻ em Lâm-Ấp có còn nhiều không để ngồi nghe bên bếp lửa câu truyện cổ-tích hay của dân nước ngày xưa mà nhớ đến những hời cường-trị.

SỌ - DÙ'A



Xưa có một người đàn bà nghèo khổ lấy phải một người chồng rất ác nghiệt. Hắn bắt vợ làm lụng suốt ngày, để phần hết cho người đàn bà những công việc khó nhọc. Ngày nào người vợ cũng phải mua rượu thịt cho chồng, để chồng say sưa lại không tiếc tay đánh đập vợ tàn nhẫn. Khổ nỗi chồng, lại buồn nỗi con vì tuy lấy nhau đã lâu mà người đàn bà hiếm hoi không được một mụn con thơ cho vui những ngày cơ cực.

Một hôm vào rừng kiếm củi lại gặp phải ngày nắng gắt. Nhặt cành cây lâu đã thấy mệt, cổ khô vì khát, người đàn bà liền rẽ lau đi tìm một ngọn suối. Ở một khe đá rỉ rách chảy ra một nguồn nước trong. Người đàn bà sung sướng quá quì xuống hai tay vốc nước uống.

16° Indoch
Pièce 930

Từ hôm ấy trở về thấy trong người thay đổi, rồi có mang, sinh ra một đứa bé dị-thường. Nó khác mọi đứa trẻ là không có chân tay. Cả người tròn như một quả dưa trên có điểm hai con mắt, hai lỗ tai và một cái mồm nho nhỏ.

Con sinh được ít lâu thì người chồng chết. Người đàn bà tuy không thương nhớ lắm ông chồng tàn nhẫn, nhưng cũng thấy mình trợ trợ và buồn rầu khi nhìn đến đứa con kỳ dị, nghĩ rồi nó lớn lên có biết làm ăn gì không hay chỉ là một cái nợ kiếp trước.

Thằng bé trông lớn lắm, mấy tháng sau đã biết nói, được một năm đã lăn lông lốc đi chơi khắp mọi nơi. Lên ba đã giúp mẹ chăn mấy con dê ngoài đồng cỏ.

Sọ-dừa — người mẹ quen gọi con bằng hai tiếng nhắc đến cái hình thù của nó nên thằng bé ngẫu nhiên mà có cái tên ấy — một hôm thấy mẹ làm ăn khó nhọc liền thủ thỉ bảo rằng :

— U đem mượn con vào trong cung. Con chăn được trâu cho nhà vua, sẽ có tiền nuôi u.

Người mẹ cười đáp :

— Con chẳng có chân có tay, đến trông mấy con dê nhà, ta còn sợ mất nữa là đòi chăn trâu của vua nhiều hàng đàn hàng lũ.

Nhưng Sọ-dừa ra vẻ quả quyết làm được, một mực nằn nì mẹ đem mình mượn cho vua. Người mẹ cũng chiều ý con vào ngay trong cung, trình cái ý táo bạo của Sọ-dừa. Vua cười bảo rằng :

— Trâu của ta có ngoại mấy nghìn con, ba

mười người chẵn nhiều khi còn không tránh khỏi mất mát. Con mụ có tài gì mà dám nói một mình trông nổi?

Nhưng tò mò muốn biết thằng bé ra sao, lại có cái ý táo bạo ấy, liền cho gọi đến. Khi thấy cái hình thù kỳ dị của Sợ-dừa, nhà vua lấy làm lạ lắm, có ý muốn để cho nó trông trâu một hôm xem sao, tuy trong bụng cũng dự đoán trước rằng sẽ phải sai nhiều người đi tìm trâu lạc mệ.

Sáng ngày hôm sau những người đầy tớ của vua mở cửa chuồng trâu ra, bỗng Sợ-dừa đặt lên lưng một con rồi sua chúng về phía rừng cỏ. Nhìn làn sóng trâu rồn rập càng ngày càng hút ở chân trời xa, họ khúc khích cười với nhau nghi ngờ cái tài của thằng bé.

Nhà vua góa vợ có ba nàng công-chúa. Vì nghĩ con vua cũng như con dân, người ta chỉ quý ở chỗ biết sung sướng trong sự làm lụng, nhà vua muốn cho các con sống cái đời dản dị và cần lao của mọi người trong nước. Cho nên ánh mặt trời mới ửng hồng phương đông, đã thấy ba nàng công-chúa trở giậy sẵn sóc đến cửa nhà và làm đủ mọi việc.

Hôm ấy nàng Ba được lệnh mang cơm trưa cho Sợ-dừa. Vào đến rừng nàng chỉ thấy trâu yên lặng đứng từng bầy một ăn cỏ, không nhận ra Sợ-dừa lẫn ở đâu, liền lên tiếng gọi:

— Sợ-dừa ơi! Mày nấp đâu, mau về mà ăn cơm!

— Tôi đây.

Sợ-dừa nói rút lời, lăn lông lốc đến dưới



chân người con gái. Đợi cho Sọ-dừa ăn xong, nàng Ba mới trở về cung.

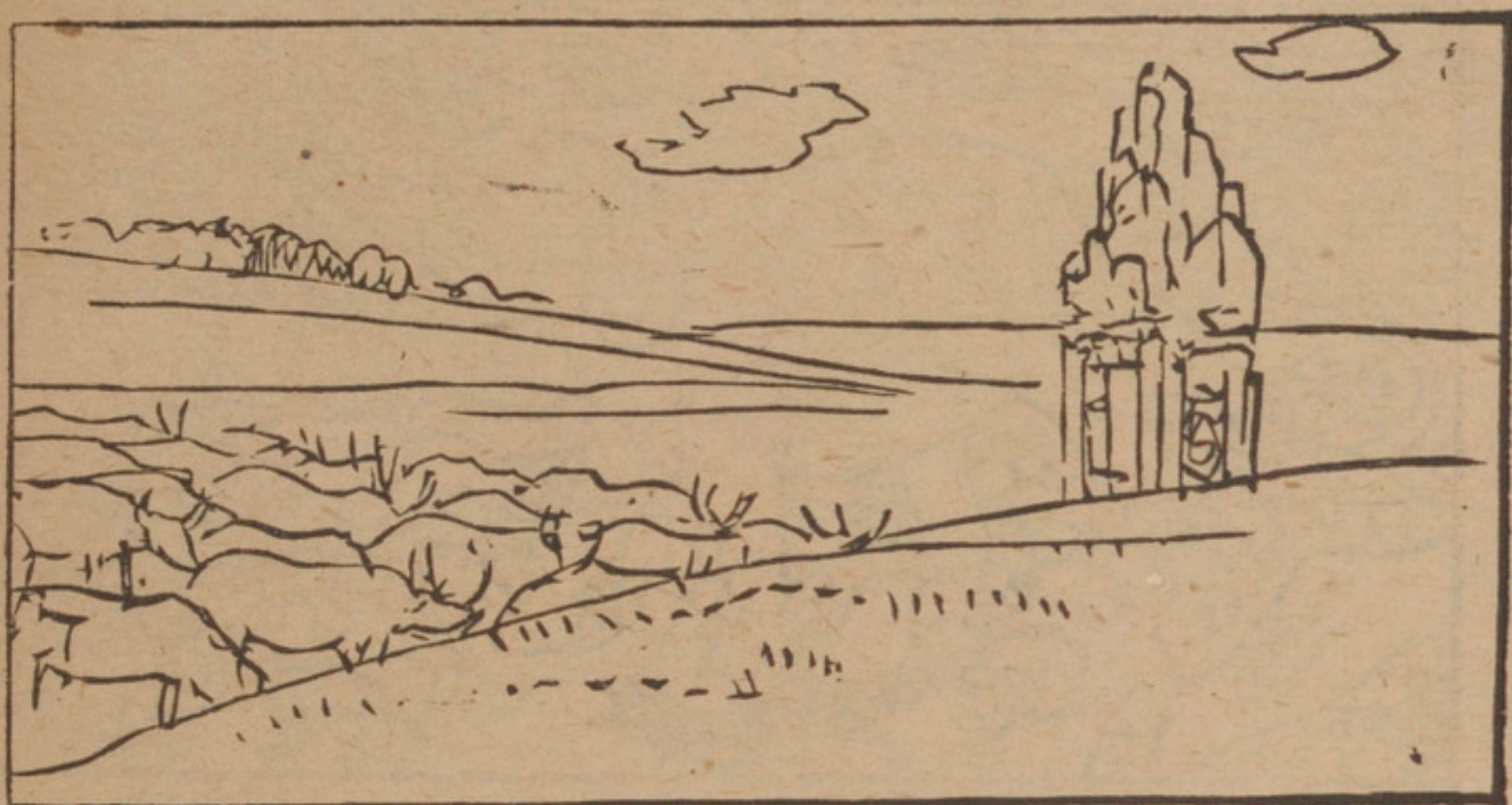
Đến chiều Sọ-dừa nhảy lên lưng một con trâu rồi sua cả đàn về. Người ta đếm không thiếu một con nào cả. Vua và mọi người đều kinh ngạc và phục lắm.

Hôm sau muốn thử tài Sọ-dừa, vua sai để một con dao lên lưng trâu, dặn rằng :

— Người vào rừng có thấy giây leo, cắt rồi quấn lên sừng trâu, đem về cho ta một ít để người nhà họ dùng buộc lại những cái dậu đổ sau vườn.

Sọ-dừa vâng lời lặn đi. Trưa hôm ấy, nàng Ba đem cơm định ý định xem Sọ-dừa không có tay thì làm cách nào mà cắt được giây leo. Nàng được thấy một sự kỳ lạ.

Trong rừng, nàng tưởng là yên lặng không ngờ lại thấy sồn sào những tiếng người hò nhau thi cắt giây leo hay vui vẻ truyện trò đứng



từng tốp một trông đàn trâu ăn cỏ. Già có, trẻ có, cả đàn ông lẫn đàn bà. Nàng biết ngay rằng Sợ-dừa có tài thần kỳ lạ, đã hóa ra bọn đầy tớ ấy giúp mình.

— Sợ-dừa ơi, ở đâu về mà ăn cơm.

Tiếng nàng nói làm tan cả cái cảnh rộn-rịp huyền-náo lúc trước. Rừng cây giây phút lại vắng ngắt bóng người và trong yên lặng chỉ còn nghe thấy tiếng rì rào trâu gặm cỏ. Sợ-dừa nấp ở đâu không biết lẫn thoăn thoắt lại bên chân nàng công-chúa, ăn cơm.

Trên đường về, nàng Ba thấy trong lòng vui vẻ lắm: có lẽ vì cái cảnh nàng đã nhìn trộm được mà nàng tự hứa sẽ không hở cho ai biết.

Bóng người thiếu-nữ vừa khuất sau đám cây, Sợ-dừa lại hóa ra bọn đầy tớ tiếp tục làm nốt công việc bỏ dở. Khi mặt trời đã gần xế bóng họ đem giây leo buộc vào sừng trâu rồi sủa cả đàn về. Gần đến nhà, bọn đầy tớ biến dần



mất, và khi tới chuồng [chỉ còn mình Sọ-dừa
vắt vẻo ở trên lưng một con trâu. Người ta
đếm vẫn không thiếu một con nào và khi gõ
những giầy leo ra người ta chắt vừa đúng ba
mươi đồng cao ngất.

Trưa hôm sau công-chúa Ba lại đem com cho
Sọ-dừa, nhưng lần này tinh ý hơn, nàng lên đi
sớm, leo lên một cây cao đậm lá nấp nhìn xuống.
Một cảnh kỳ dị khác làm cho nàng kinh ngạc,
hồi hộp và cảm động nữa. Ngoài bọn đầy tớ đứng
tản mát từng bọn một trông đàn trâu, ở khắp
các phía rừng rồn rập đến đủ mặt các muông
thú: từ voi, hổ, gấu, lợn, cáo, nai, hươu, dê,
vượn... đến phượng-hoàng, điều-hâu, công, trĩ,
én, hoàng-anh... ngồi chầu quanh Sọ-dừa.
Những con vật ấy hình như quên cả những sự
thù ghét hàng ngày, lẫn sát vào nhau coi vẻ
thân thiện lắm, và như đương đợi một sự gì.

Công-chúa Ba thoảng thấy trong không có mùi



hương thơm và tiếng nhạc dịu dặt vang lên nơi góc rừng. Nàng chăm chú nhìn vào Sợ-dừa không chớp mắt. Bỗng thấy mình Sợ-dừa nức ra, ở trong vỏ chui lên một người bé nhỏ sinh sinh, nhưng từ lúc bước chân ra ngoài, tới mặt đất thì cao và to dần cho đến bằng tầm thước một người thường. Sợ-dừa lem luốc chần trâu bây giờ là một chàng trai trẻ sinh đẹp, quần áo cực kỳ sang trọng. Trông thấy chàng muông thú đều ngồi chỉnh lại ra vẻ cung kính lắm. Sợ-dừa hay là chàng trai trẻ ấy nói những gì nàng không nghe rõ rồi thấy bốn đôi công ra sòà đuôi múa theo tiếng đàn sáo càng ngày càng réo rắt. Điệu múa đương vào lúc uyển chuyển nhịp nhàng thì Sợ-dừa bỗng nhớ tới bữa cơm, liền ra hiệu cho muôn vật trở về rừng, làm biến hết bọn tôi tớ, thu nhỏ mình lại rồi chui vào cái vỏ dừa như cũ. Rừng cây vừa yên lặng thì công chúa Ba ở trên cây tụt xuống vội lên tiếng gọi.

Trông thấy Sọ-dừa lăn đến nàng liền bảo :

— Anh Sọ-dừa ơi, mời anh về soi cơm.

Sọ-dừa vội vàng đáp :

— Chết ! Sao công-chúa lại gọi tôi là anh và dùng những câu lễ phép thế ? Tôi chỉ là bọn tôi tớ trong cung, xin công-chúa cứ gọi Sọ-dừa hay thằng nhỏ chần trâu như trước thì hơn.

— Trước tôi chưa hiểu anh thế nào, bây giờ đã biết công một mình anh giúp vua cha tôi hơn cả bọn người nhà nhiều lắm, nên tôi có gọi anh thế cũng chẳng quá đáng nào.

Sọ-dừa yên lặng không biết trả lời sao, vội ăn cơm mau để công-chúa trở về, sợ ở nhà mong đợi. Thật thế, vua thấy con gái đi lâu hơn mọi bận, trách mắng. Nàng chỉ cúi đầu chịu lỗi và không hở một tí gì về những điều mình đã nhìn thấy.

Hôm thứ tư vua không muốn sai công-chúa Ba đi nữa, gọi hai con lớn lên bảo rằng :

— Trưa nay một đứa trong hai con đem cơm cho Sọ-dừa.

Hai nàng nghe nói rú lên và nằng nặc từ chối :

— Chúng con chịu thôi. Thằng Sọ-dừa không chân không tay, người lem luốc gớm chết, cứ trông thấy nó lăn lông lốc đến gần chúng con cũng đủ sợ rồi huống hồ lại còn đem cơm cho nó ăn. Con Ba đã quen với nó rồi, thầy nên sai nó đi.

Vua chiều ý hai con gái nhón lại bảo con gái út mang cơm cho Sọ-dừa. Công-chúa Ba trong lòng mừng thầm, ơn hai chị nữa.

Chiều hôm ấy trời mưa to, Sọ-dừa trở về bị

ướt lấm khắp người. Sau khi đưa trâu vào chuồng, chàng liền lăn xuống bếp định sưởi. Hai công chúa nhón đũa làm cơm trông thấy, cô Cả vội thét lên :

— Chỗ mày có phải ở đây đâu ! Cút về chuồng trâu kia, đừng làm quẩn chân người ta nữa !

Sợ-dừa sợ hãi lăn vội ra không ngờ trạm phải chân công-chúa Cả. Nàng rú lên, Sợ-dừa luống cuống lại sô vào chân cô em. Đến lượt công-chúa Hai chu chéo lên và những lời nguyên rủa thẳng bé chần trâu không ngớt.

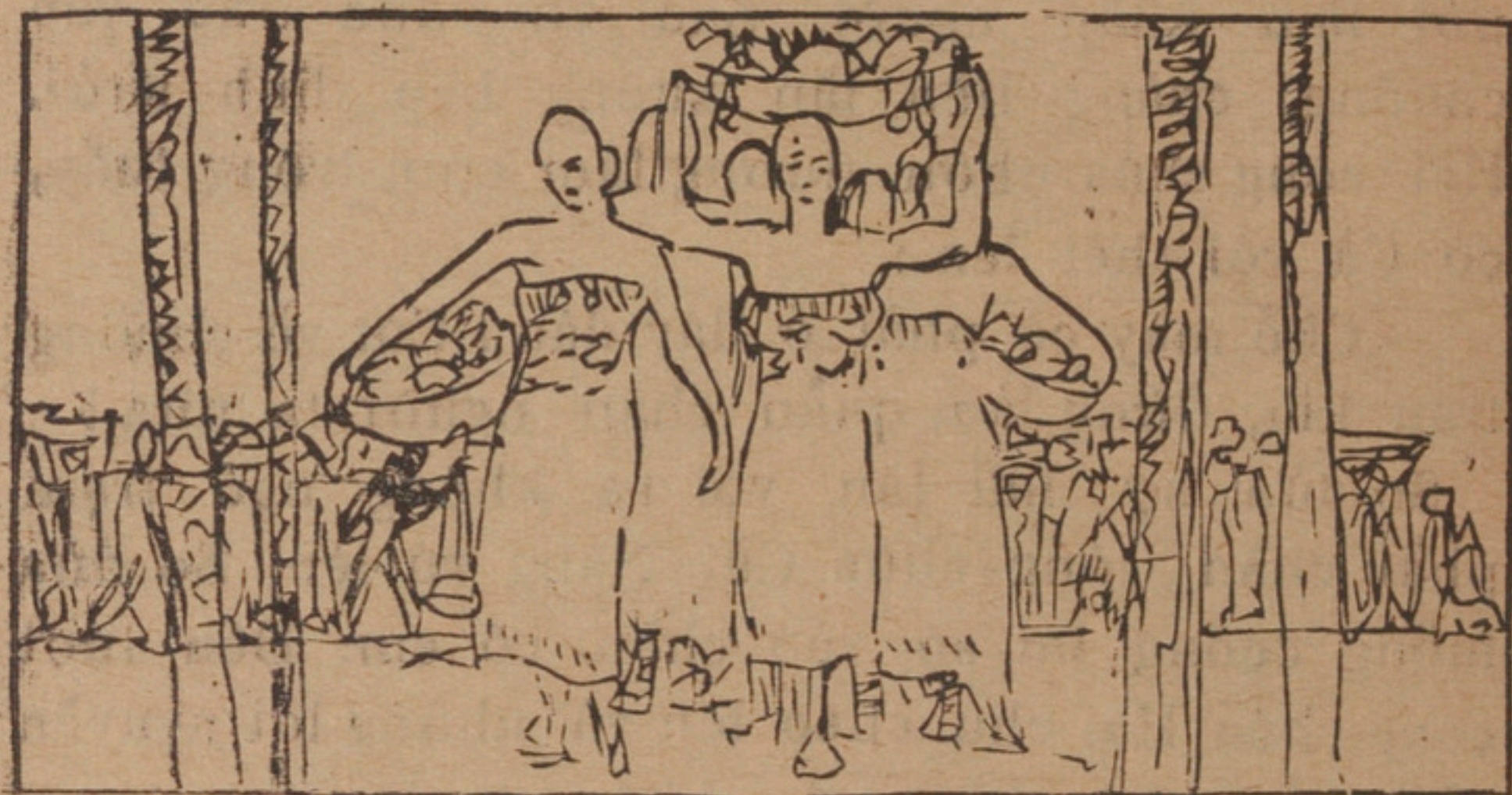
Công-chúa Ba cũng có mặt ở đấy thấy thế trong lòng buồn rầu và thương hại Sợ-dừa lắm.

Từ đó ấy Sợ-dừa làm mướn cho vua, chần trâu không để mất một con nào mà trâu lại càng ngày càng béo. Vua muốn cần gì, sai bảo, Sợ-dừa đều làm được đầy đủ, có phần hơn những tôi-tớ khác. Vua bằng lòng và có bụng yêu nữa.

Một hôm phải dùng nhiều tre để làm nhà, vua liền bảo Sợ-dừa lên rừng kiếm. Trưa ấy, công-chúa Ba chưa đến chỗ Sợ-dừa trăn trâu đã nghe thấy ở xa, vang nhiều tiếng người chặt tre và nói truyện. Tới nơi thì lạ ! Nàng chỉ còn thấy đàn trâu yên lặng nhai cỏ, chậm chạp quay đầu đưa những đôi mắt ngơ ngác nhìn nàng, còn Sợ-dừa ngồi nghỉ ở bên cạnh một đồng tre trồng trất cao hơn đầu người.

Đưa cơm cho Sợ-dừa xong, nàng liền hỏi :

— Anh Sợ-dừa ơi ! Anh chặt những cây tre này lúc nào thế ?



— Thừa công-chúa, mới buổi sớm hôm nay.

—Ồ trông quá nhỉ! Anh thử chặt một cây cho tôi xem anh làm cách nào mà đã hạ được nhiều tre thế.

— Công - chúa bỏ lỗi cho, tôi mệt lắm rồi không sao chặt được nữa.

Nàng Ba đắm đắm nhìn Sọ - dừa, mỉm cười và không nói gì nữa. Sọ-dừa thấy thế biết nàng đã hay sự bí mật của mình. Thật ra trong lòng Sọ-dừa đã thành thực thầm yêu nàng công-chúa út chăm việc, dịu dàng và hiền hậu.

Về nhà Sọ-dừa liền nói với mẹ vào cung hỏi công-chúa Ba cho mình. Bà mẹ cười bảo rằng:

— Con chân tay chẳng có, thân hình lem luốc sấu sa thế này lại đòi lấy công-chúa! Mẹ nghĩ đã sợ trước cơn giận của nhà vua, nếu mẹ vào cung tỏ ý của con. Mẹ chả dám đâu!

Nhưng Sọ - dừa nói khéo lắm để cho mẹ yên lòng rằng công việc sẽ êm đẹp, bà cụ búi tai liền

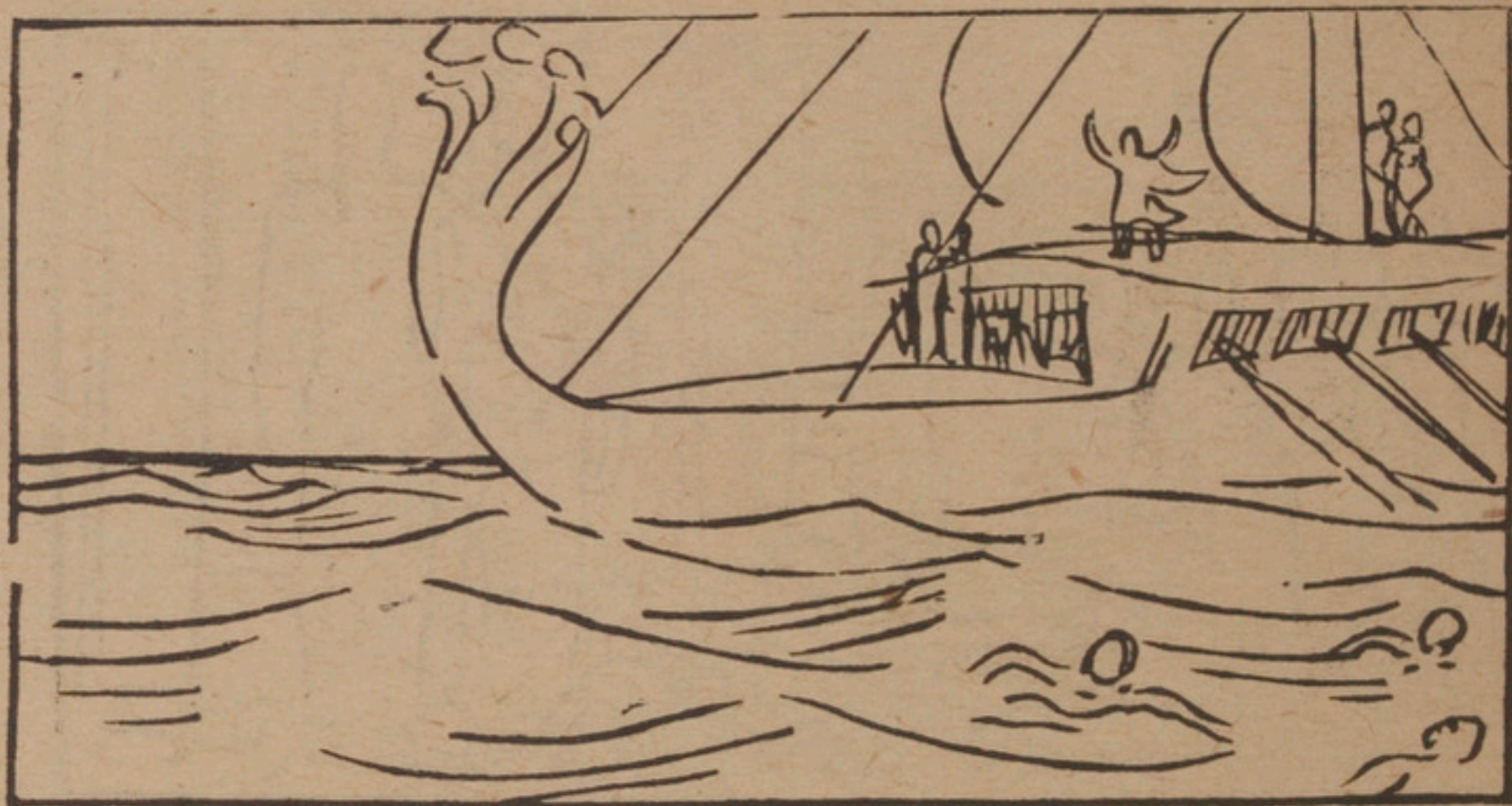


vào ngay trong cung. Nhưng đến lúc phải nói bà ta còn ngập ngừng mãi, đắn đo xin lỗi muôn phần trước khi tỏ cái ý táo bạo của con trai mình.

Nhà vua không giận bảo rằng :

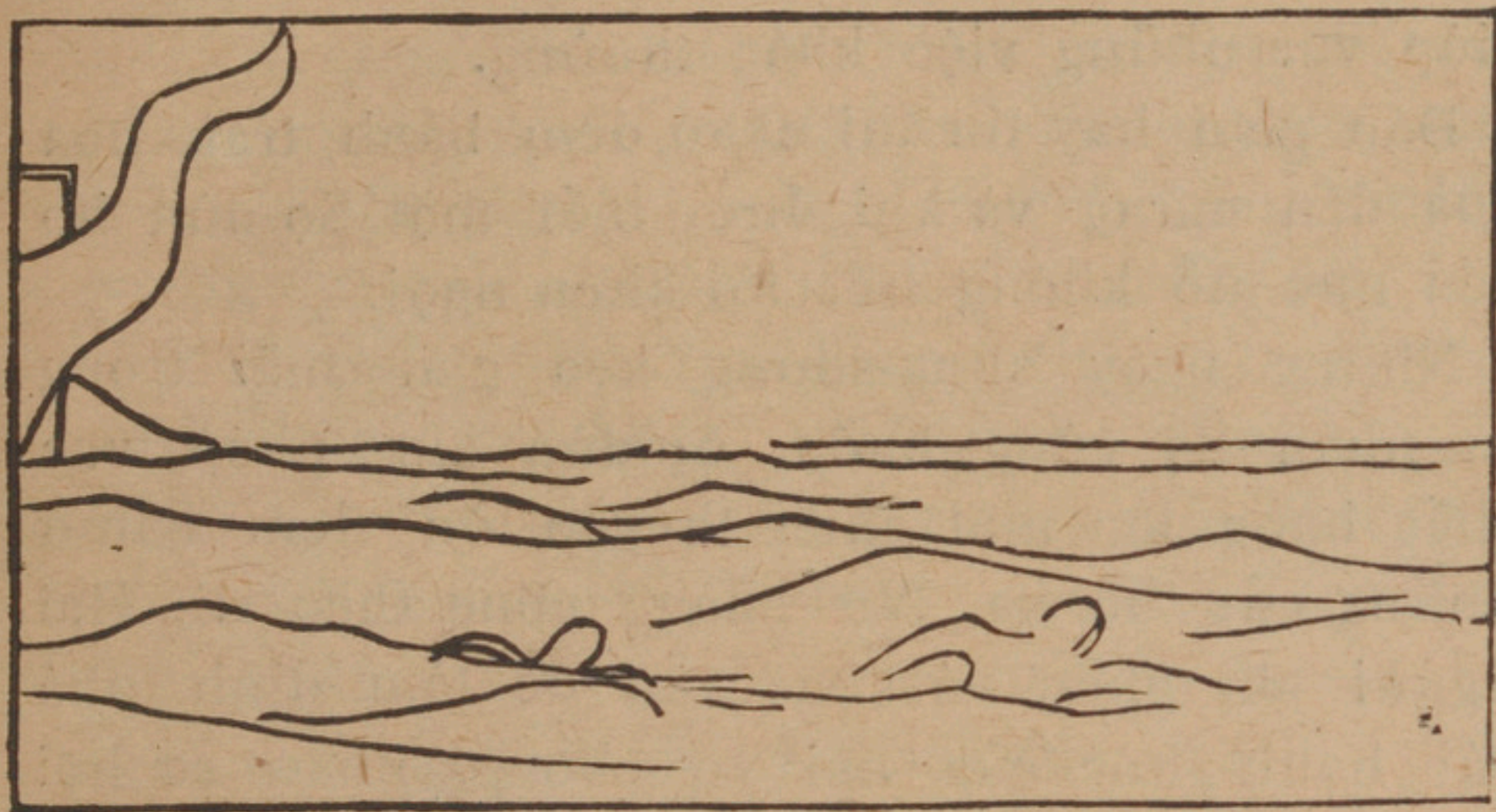
— Ta vẫn yêu Sợ-dừa lắm và cũng muốn cho hãnh làm rể miễn là trong ba con gái ta, có công-chúa nào bằng lòng lấy Sợ-dừa mới được.

Vua liền cho gọi ba công-chúa. Cô Cả và Cô Hai khi nghe tin, kêu rú lên, rồi cười sặc sụa đến không nói được nữa, vì cứ cái ý có ông chồng là Sợ-dừa cũng đủ khôi hài rồi. Nhưng hỏi đến công-chúa Ba thì nàng then thùng tỏ ý bằng lòng. Thế là việc con gái út vua lấy Sợ-dừa đã định. Dân gian được lệnh vào rừng săn đủ hươu, nai, lợn, dê, thỏ về làm tiệc mừng, lại trầy đủ các thứ quả ngon đem tiến. Vua ban rượu cho khắp mọi người và trong ba ngày dờng đã ai cũng được dự tiệc cưới Sợ-dừa lấy nàng công-chúa.



Tiệc tàn, hai vợ chồng trở về phòng riêng, Sọ-dừa ở trong vỏ chui ra kể cho vợ nghe câu chuyện kín và cái tài thần của mình. Ngày xưa thần rừng thương một người đàn bà lam lũ đã sinh ra cái suối nước trong và vì uống nước suối đó nên đứa con đẻ sau này riêng đã được hưởng cái tài biến hóa thần-diệu ấy. Công-chúa Ba vui mừng, nàng sẽ sung-sướng hoàn toàn nếu sáng ngày ra, Sọ-dừa không thu nhỏ mình chui vào cái vỏ. Hai chị nàng chế nàng riết lắm. Đòi thừa nhà ai lại lấy làm chồng cái quái vật sấu sa ghê tởm như Sọ-dừa. Nàng nhân nhục chịu những lời riêu ấy, nhưng một tối, Sọ dừa ngủ say, nàng lấy cái vỏ đem chôn dấu một chỗ ở ngoài vườn.

Sáng ngày Sọ-dừa trở giậy định tìm cái vỏ chui vào thì không thấy đâu nữa, liền hỏi vợ. Nàng dịu dàng âu yếm kể cho chồng nghe cả nỗi buồn đau phải nhịn nhục của mình và thú



thật đã đem dầu cái vỏ đi. Sợ-dừa cười bảo vợ rằng:

— Anh cũng biết thế rồi và phục cái nết hiền hậu và lòng can đảm của nàng lắm. Thôi từ nay nàng không phải buồn nữa vì nàng sẽ không phải bận tâm đến cái sợ dừa kia.

Công-chúa Ba nhảy lên vì sung-sướng. Nàng dục Sợ-dừa vào chầu Vua. Các em thử tưởng tượng sự ngạc nhiên và nổi cảm động của vua, các quan và nhất là của hai người chị. Càng trông thấy Sợ-dừa đẹp bao nhiêu, hai người chị lại càng ghen với em bấy nhiêu. Tính riều cọt chê bai ngày trước đã đổi ra lòng ghen ghét.

Sợ-dừa đưa vợ đến thăm mẹ. Người đàn bà trông thấy một chàng trai trẻ đẹp, quần áo sang trọng lộng lẫy như một ông hoàng, kinh ngạc bảo rằng :

— Chết, con tôi đâu có thể này.

Nàng công-chúa liền kể cho bà cụ nghe cả câu chuyện hồi xưa đem cơm cho Sợ-dừa, nàng bắt gặp chàng chút lốt và cái tài thần của chàng đã

giúp vua những việc khác thường.

Dân gian hay tin thi nhau đem bánh trái, hoa quả đến mừng và khi được biết mặt Sọ-dừa họ đều nức nở không hết lời khen ngợi.

Những ngày sung-sướng kéo dài mãi trong sự nhàn hạ cũng buồn, Sọ-dừa xin phép vua chắt hàng lên một chiếc thuyền lớn đem bán ở những cửa bể xa. Vợ chàng cũng theo đi. Hai người chị ghen với em vẫn đề tâm định phá cái hạnh-phúc của hai vợ chồng, nhân cơ hội ấy liền xin với vua cha cho cùng đi, viện cớ chị em gái nhớ nhau.

Thuyền dờn bến đã được mấy ngày, lướt sóng nhẹ nhàng và đi êm như trong một giấc mộng. Một hôm ba chị em nhàn hạ đứng chơi ở bên mạn thuyền, người chị cả trông thấy ở ngón tay em út một chiếc nhẫn vàng nạm một viên ngọc đẹp lắm. Biết chiếc nhẫn ấy là của Sọ-dừa cho vợ, em mình vẫn quý và giữ gìn cẩn thận, người chị liền bảo em tháo cho được xem kỹ lưỡng hơn. Công-chúa Ba vô tình chút đưa cho hai chị. Không ngờ hai người có ý, giả vờ tranh nhau xem để tuột tay buông chiếc nhẫn xuống nước. Chị cả vội kêu lên :

— Thôi chiếc nhẫn rơi xuống bể rồi !

Công-chúa Ba hoảng hốt nhìn xuống nước còn thoáng thấy chiếc nhẫn vàng óng ánh đang chìm, không nghĩ ngợi gì vội lao mình theo, định vớt lấy. Hai người chị điềm nhiên đợi cho thuyền đi được một quãng xa mới hô hoán lên, nói.

dối rằng công-chúa Ba rút nhẫn ra xem đề sầy tay rơi xuống nước và đã reo mình theo sau. Sợ-dừa, như điên như dại, ra lệnh cho thuyền dừng lại và sai người nhẩy xuống nước mò cứu vợ. Tất nhiên thủy thủ không thấy gì. Sợ-dừa trông xuống bể khóc thảm thiết lắm và đỗ thuyền ở đấy ba ngày để mong vớt sác. Hai người chị khuyên giải thế nào Sợ-dừa cũng không nguôi được cơn buồn. Đợi đến ngày thứ tư cũng chẳng thấy gì, Sợ-dừa đành phải cho thuyền quay mũi về để báo tin cho vua hay. Hai công-chúa nhón lại đem những lời nói dối trước kể lại. Vua cũng tin bảo Sợ-dừa rằng:

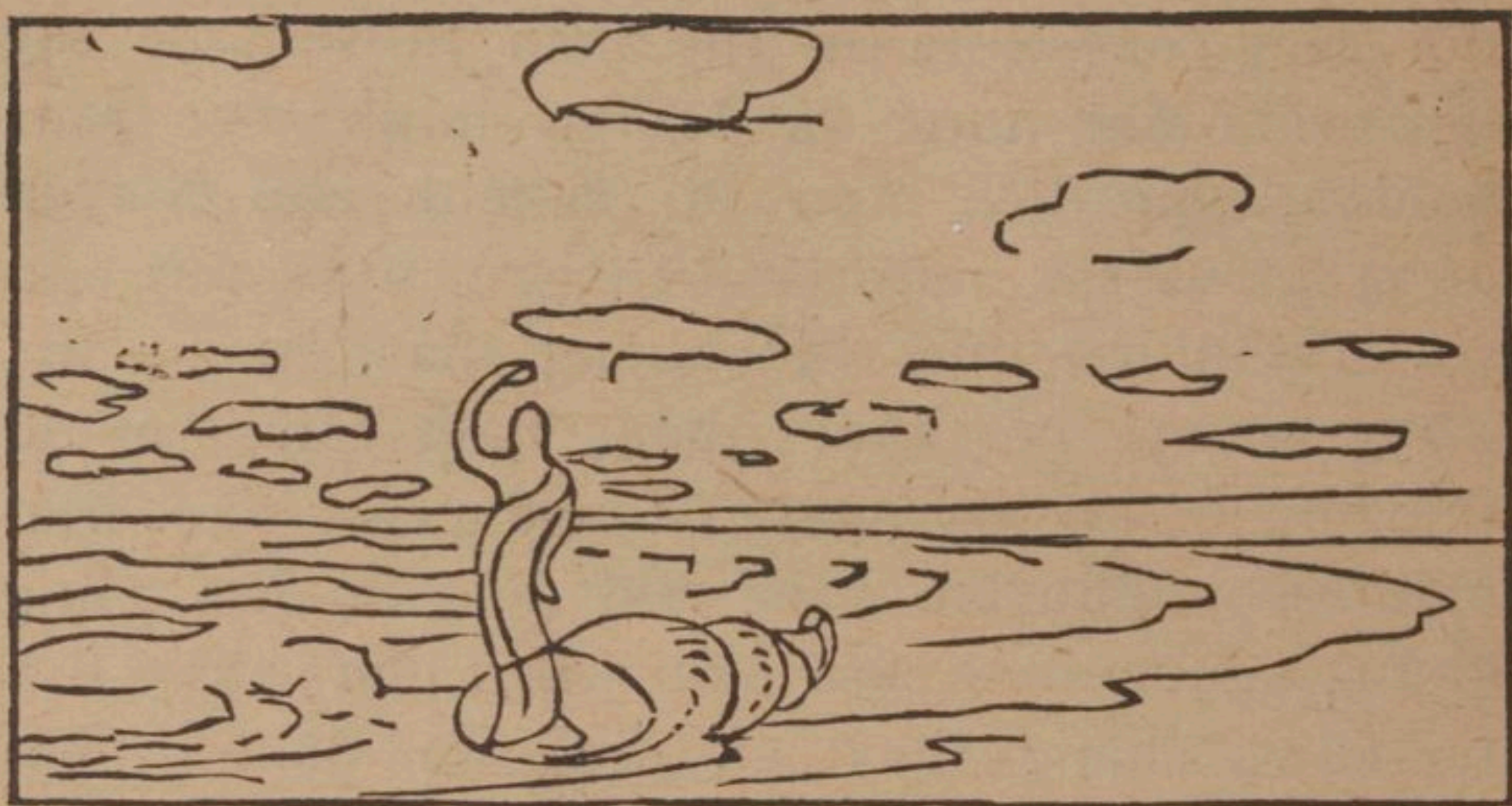
— Vợ con chẳng may xấu số, cái phận đã đành vậy. Con là rể cũng như con, ở đây với ta cho vui để ta trông thấy con còn được tưởng như trông thấy con gái út của ta vậy.

— Vợ con mất thì còn lấy gì làm vui nữa. Nhưng con không dám cưỡng lời để vua cha yên lòng.

Tuy vậy Sợ-dừa vẫn không khuây được lòng thương nhớ vợ. Chàng hồi tưởng lại thừa trước những ngày công-chúa đem cơm cho chàng mà bâng khuâng trong dạ. Những kỷ niệm êm đềm ấy chỉ làm tăng nỗi buồn giải của Sợ-dừa.

Hai người chị thấy em rể ở góa đều hết sức trang điểm cho sinh, ân cần săn sóc đến Sợ-dừa, người nào cũng tưởng chừng như chàng sẽ lấy mình làm vợ. Nhưng Sợ-dừa quên sao được nàng công-chúa dịu dàng hiền hậu vợ chàng xưa.

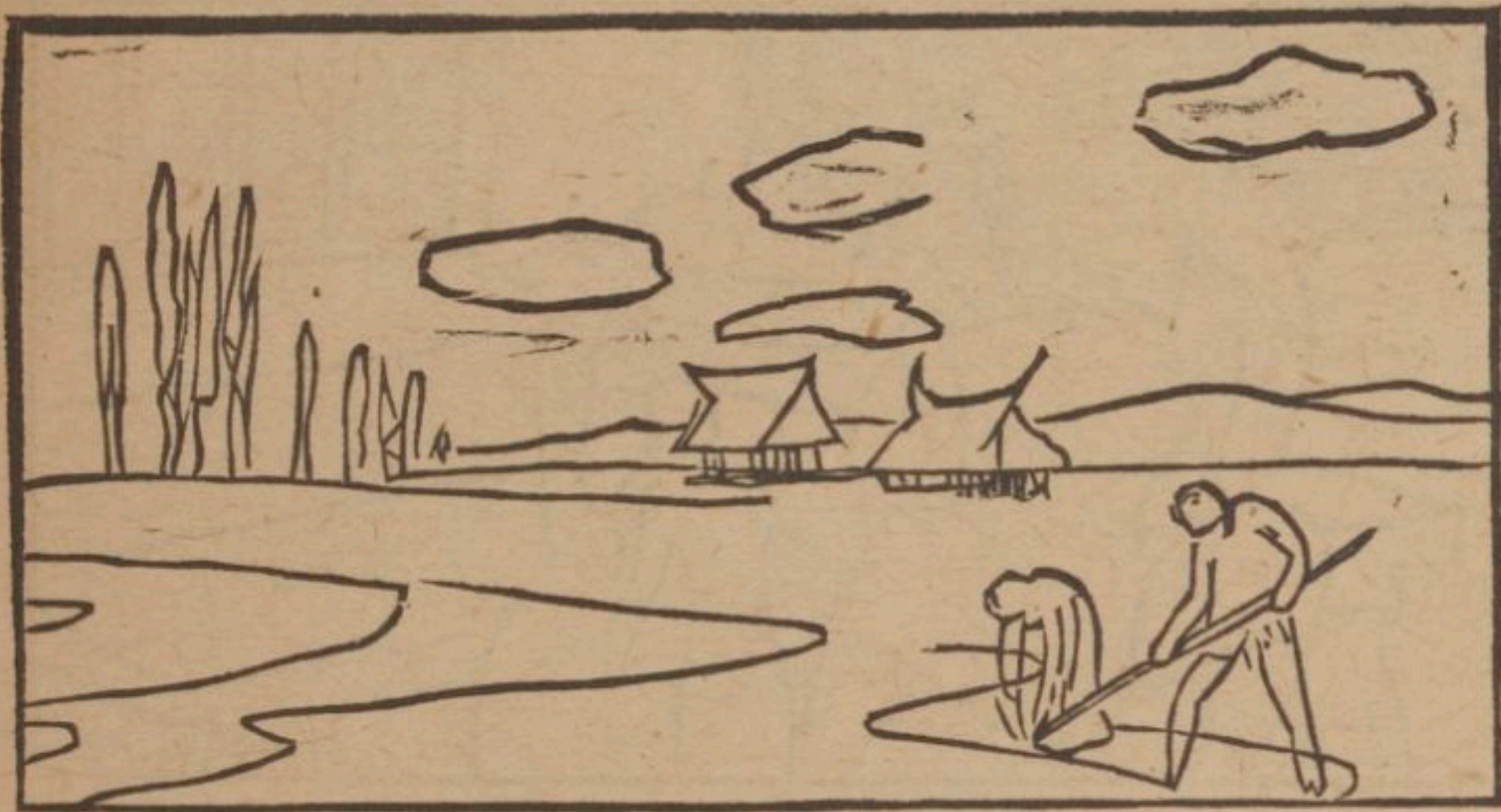
Nói truyện công-chúa Ba reo mình xuống bể,



nhanh tay với được chiếc nhẫn liền đeo vào ngón tay toan trở lên thì không sao tới mặt nước được nữa. Nàng thấy người nhỏ dần lại, bơi lặn và thở rất dễ dàng ở dưới nước. Thì ra Sọ-dừa đã cho vợ chiếc nhẫn có phép thần-diệu biến hóa được chàng đeo khi trước lúc phải thu mình ở trong cái vỏ dừa.

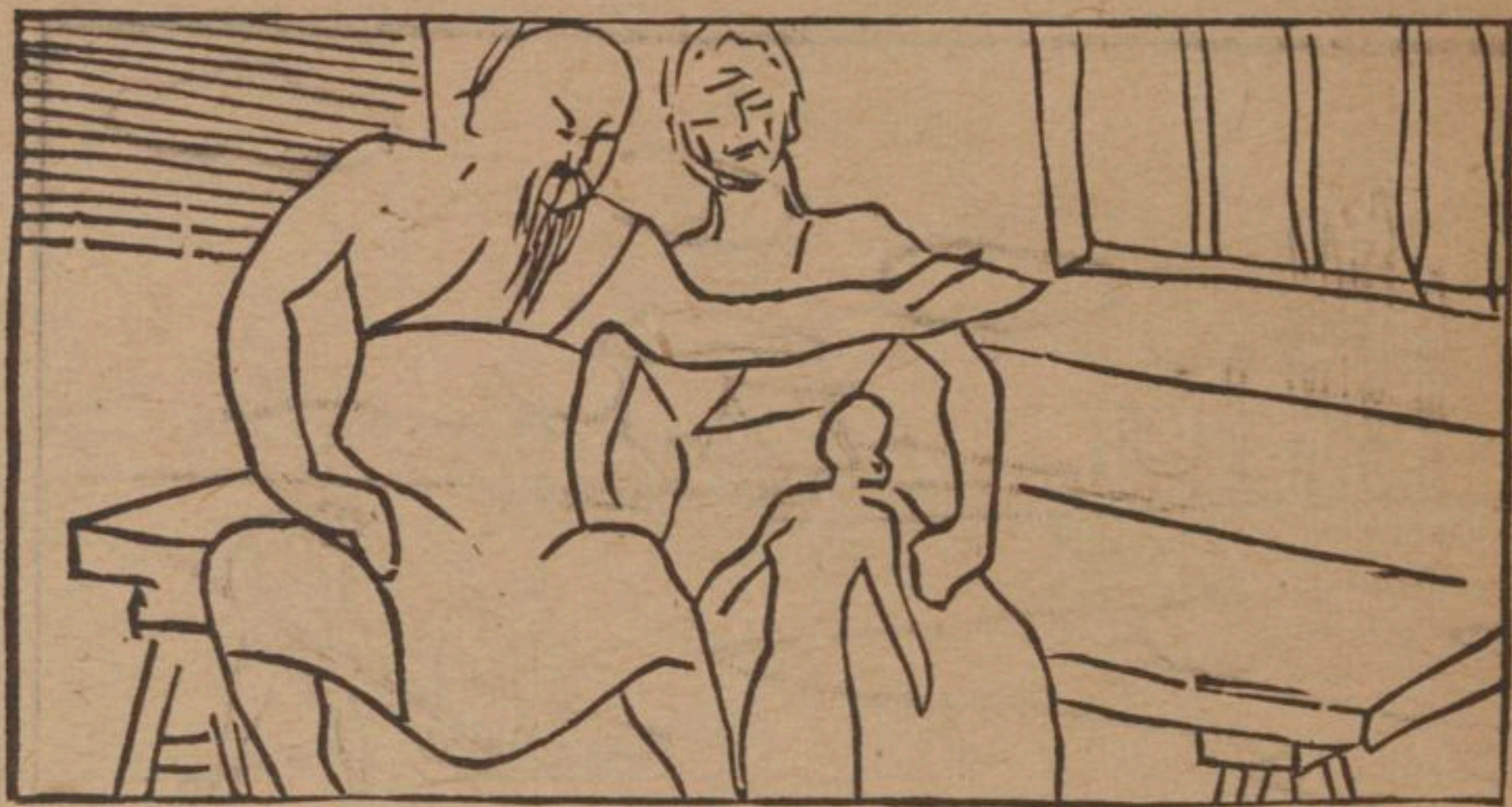
Bơi mãi cũng mệt, lại sợ các loài thủy quái coi mình là một mối ngon, công-chúa Ba liền đi tìm một chốn ẩn thân để nghỉ ngơi. May sao nàng gặp được một cái vỏ trai to có vân ngũ sắc đẹp lắm. Thế là nàng đã có một chiếc nhà sinh hợp với thân hình bé nhỏ của nàng.

Chiếc vỏ chai lênh bênh trôi theo chiều sóng vỗ, và nàng công-chúa sinh sinh của chúng ta đói lòng thường ăn những bèo bọt rạt trên mặt nước. Như thế lâu lắm nàng sống đời của tôm cá. Một hôm một cơn bão to đánh rạt chiếc vỏ trai lên bãi cát. Chỗ ấy là một bờ bề



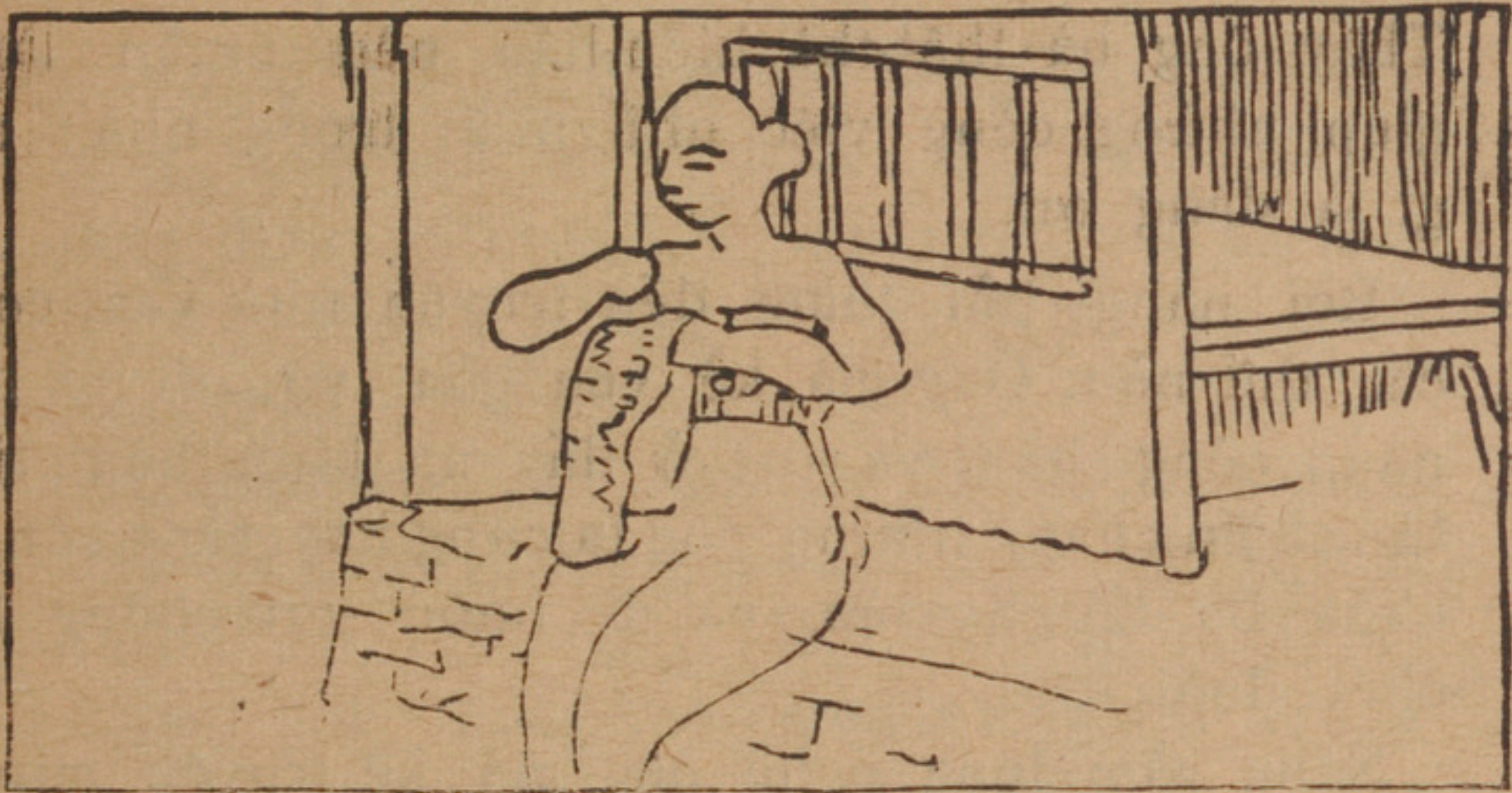
vắng, hẻo lánh, cây cối cằn cỗi buồn rầu. Trông cảnh không vui, nàng lại tha thiết nhớ đến chồng, đến bố... Nàng đã toan biến trở lại tìm thước người thường, nhưng không hiểu nơi nàng hiện ở có phải trong địa-phận nước vua cha không và lo thân gái có sự bất trắc thì khó lòng thoát được. Cứ để mình nhỏ bé thế này lại dễ lẩn tránh, đợi dò thăm sẽ liệu định cách trở lại kinh-thành sau. Những ngày già buồn trong sự thương nhớ làm nàng thường thốt ra những lời thở than.

Gần đây có hai vợ chồng một người thuyền chài, nhà nghèo, đã già nên không ra bể đánh cá được nữa, chỉ đi nhặt vỏ trai, ốc trên bờ bể hay kiếm củi bán lấy tiền ăn. Một hôm đương lúi búi lượm, chợt nghe có tiếng than vãn, nhìn quanh quần chẳng thấy ai ngoài hai vợ chồng mình trên bờ bể vắng. Nhưng người vợ chợt trông thấy chiếc vỏ trai to có vân ngũ sắc, hí-



hứng cầm lấy, ngấm nghĩa nói với chồng sẽ bán được tiền. Về đến nhà bà ta liền để riêng chiếc vỏ ấy ra một góc tường, rồi vì bận công-việc nên quên băng đi mất.

Những lúc người chồng đi kiếm củi, vợ đem vỏ trai ốc đi chợ xa bán, nàng công-chúa liền chui ra thăm chiếc nhà danh. Trông nhà cửa sơ sài thanh bạch, nàng thấy tất cả sự nghèo khổ và thương hại hai vợ chồng già. Muốn giúp ngấm hai người nàng đi dọn giệp quét tước mọi nơi và nhân có chiếc nhẫn quý, hóa phép ra gạo, đồ ăn rồi làm sẵn sàng một bữa cơm thật ngon để đấy. Công việc xong xuôi nàng lại chui vào vỏ trai. Hai vợ chồng người thuyền chài già kia về ngạc nhiên thấy nhà cửa sạch sẽ gọn gàng và kinh dị lúc nhìn đến mâm cơm làm sẵn để trên giường. Hai vợ chồng tưởng yêu ma bày ra để đánh lừa nên không dám đụng đến nhưng sau người chồng đói quá lại ngửi



thấy món ăn thơm nên đánh liều dùng trước. Người vợ thấy chồng không việc gì, nên cũng ngồi vào ăn.

Như thế luôn trong năm, sáu hôm, ngày nào công-chúa Ba đợi lúc vắng cũng ra dọn dẹp nhà cửa và làm cơm cho hai vợ chồng ông già. Một hôm, muốn biết ai đã quá tử tế với mình, chồng bàn với vợ giả vờ cũng đi chợ xa như mọi bận, nhưng lại trở về ngay nấp ở trong vườn. Nhìn vào trong nhà, hai vợ chồng bỗng thấy người con gái nhỏ ở trong chiếc vỏ trai chui ra dọn dẹp như thường. Vừa lúc nàng đang cúi húi làm việc thì hai vợ chồng ập vào. Nàng toan lẩn tránh mà không kịp. Hai vợ chồng già liền bế lên lòng hỏi nàng ở đâu đến lại có lòng thương đến cảnh nghèo khổ của gia-đình mình. Nghe tiếng người cùng nước nàng sung-sướng biết mình vẫn ở đất vua cha, liền nói:

— Tôi ở trong cái vỏ trai bà nhặt ở bãi bể về.

Thấy ông bà thật-thà hiền-hậu nên muốn làm giúp những công việc nhỏ nhất trong nhà; có gì là đáng ơn.

Rồi nàng hỏi thăm đến truyện nhà vua, con cái thế nào. Ông già kể vua góa vợ, được ba nàng công-chúa và tuy ở đây xa kinh-thành tin tức chậm chạp, nhưng ông ta cũng hay rằng công-chúa Ba lấy Sọ-dừa và đi buôn với chồng bị chết đuối.

Nàng cảm-động nghe ông già kể truyện mình vội hỏi tiếp :

— Thế từ khi công-chúa qua đời, phò-mã đã lấy ai chưa ?

Ông lão lắc đầu không biết :

— Người ta có kể rằng phò-mã thương nhớ vợ lắm, nhưng ở đây xa, tin tức không được rõ.

Bà lão nhanh nhẩu nói ngay :

— Không, có người vừa nói với tôi dăm hôm nay rằng phò-mã không lấy ai, vẫn ở trong cung gần nhà vua và đêm ngày buồn khóc vợ.

Nghe thấy thế công-chúa không cầm được nước mắt nức nở cũng khóc. Ông già ngạc nhiên hỏi duyên cớ sao nàng buồn :

— Ông bà nói truyện đến một người chồng thương nhớ vợ nên tôi cũng động lòng.

Ông bà già an-ủi nàng và giữ nàng ở lại với hai vợ chồng mình. Công-chúa Ba trong bụng đã nghĩ được một cách để làm cho vua và Sọ-dừa biết mình còn sống nên ưng thuận ngay. Nàng chưa hiểu chồng còn nhớ mình không nên chẳng

muốn đường đột trở về kinh. Nàng liền nhờ ông già sang làng bên mua vải và các thứ chỉ về để nàng thêu những chiếc mũ nàng vẫn ưa làm khi còn ở nhà. Rồi ông lão sẽ đem vào kinh bán cho vua.

Chẳng bao lâu, vải, kim, chỉ đã sẵn sàng, nàng bắt đầu thêu ngay. Nàng mê mải làm không biết chán, cặm cụi suốt ngày đêm. Những ngón tay nhỏ nhắn đột chỉ làm nổi trên miếng vải những đường hoa mềm mại, màu sắc hòa hợp trông đẹp như một bức tranh.

Đến lúc đã đủ để đem vào kinh bán, nàng dặn kỹ càng ông lão cố đem cho được vào cung dâng vua. Ông lão không hiểu ý nàng ra sao nhưng cũng chiều lòng đem những chiếc mũ thêu của nàng công-chúa lên đường.

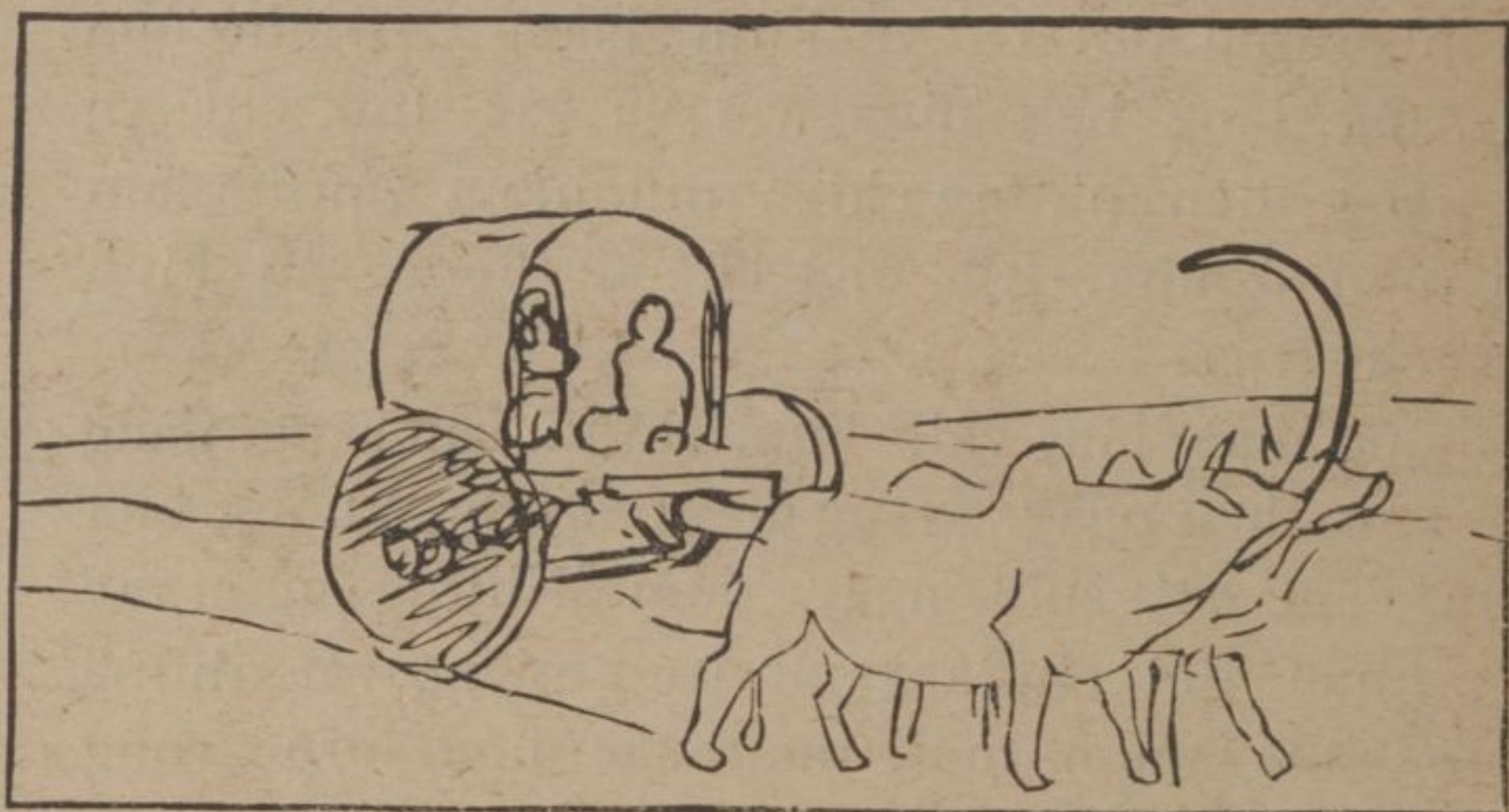
Tới kinh-đô, giáp mặt vua, ông lão dõ hàng dâng lên. Vua tái mặt đi khi nhìn thấy những chiếc mũ thêu giống như những chiếc mũ con gái út thường ưa làm xưa nay. Sự khéo léo của đường thêu và cách sắp đặt mẫu hoa quen lắm không thể có một người con gái thứ hai nào làm được. Vua liền cho gọi hai công-chúa nhớn và Sợ-dừa lên. Ngắm nghía mãi, ai cũng công-nhận chỉ có công-chúa Ba mới khéo thêu những chiếc mũ ấy. Vua liền hỏi ông già:

— Ai thêu những chiếc mũ này vậy ?

Ông lão trù trù một lát, rồi đáp:

— Con gái tôi.

— Có thật là con gái vợ chồng người sinh ra ?



— Không hẳn là con vợ chồng tôi sinh ra, nhưng cũng gần như thế.

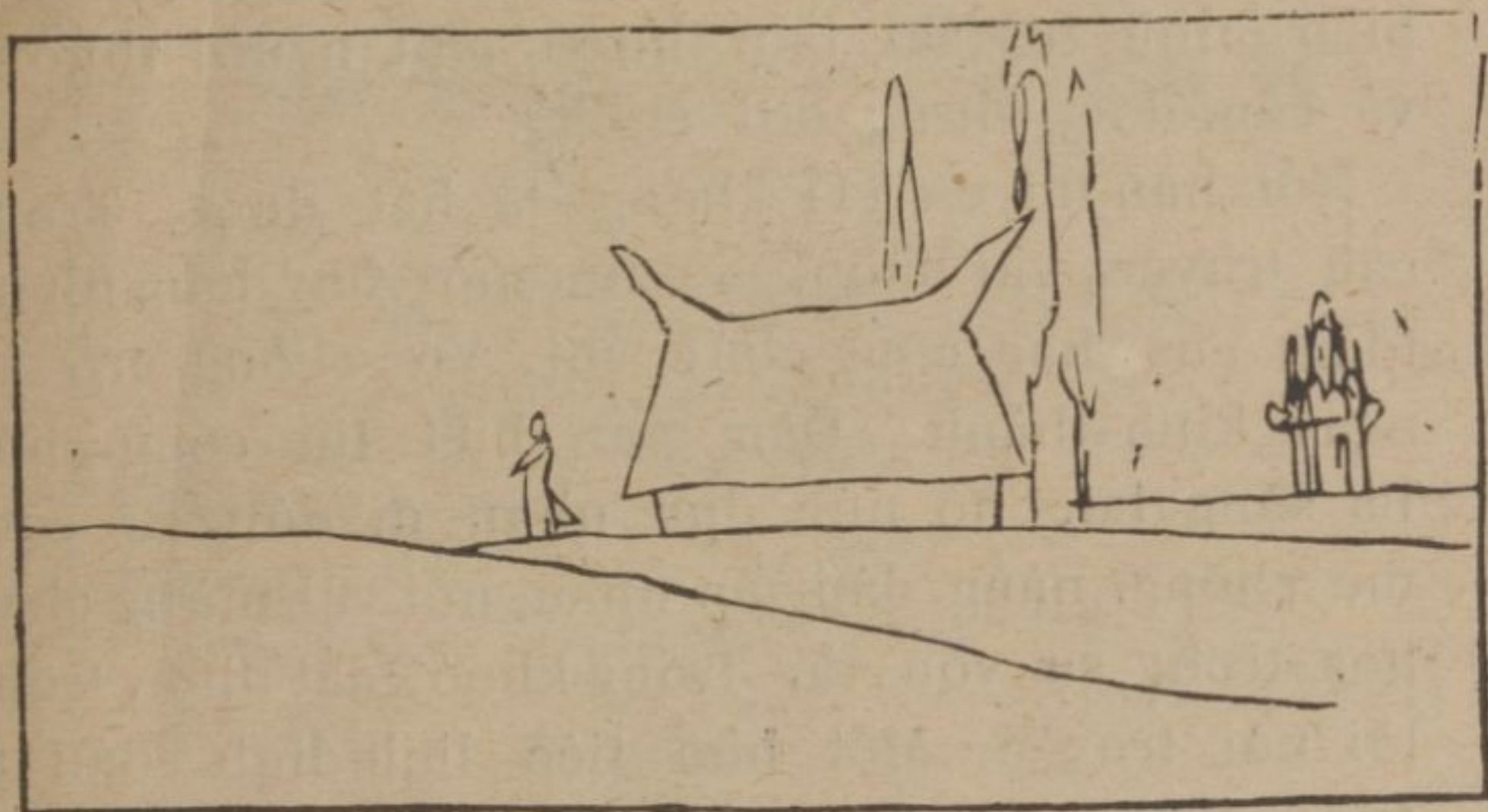
Rồi ông lão đem truyện nhất được ở bãi bể một chiếc vỏ trai, trong ấy có một người con gái nhỏ đã có ơn giúp vợ chồng lão và cái ý định của nàng muốn thêu mũ bán cho vua.

Sọ-dừa nghe nói cảm động, liền hỏi quần áo và cách trang sức của người con gái ấy thế nào.

— Nàng nhỏ nhắn lắm, quần áo sang trọng và đẹp như y-phục của một vị công-chúa. Ở tay có đeo một chiếc nhẫn vàng nạm một viên ngọc lỏng lánh.

Sọ-dừa không còn ngờ gì nữa rằng vợ mình còn sống vì chàng biết cái nhẫn có phép nên thân thể người con gái nhỏ nhắn cũng không lấy gì làm lạ. Chàng thưa rõ đề vua hay và lập tức bảo ông lão lên một chiếc xe nhẹ đưa chàng về nhà.

Trên đường chàng luôn mồm hỏi ông già đã



sắp đến chùa và càng ra doi thúc đôi bò (1) chạy cho nhanh bước. Cái ý sắp lại được gặp người vợ yêu quý làm chàng bồn chồn trong dạ, ngồi không yên chỗ, chỉ ước giá có cánh mà bay nhanh tới nơi. Đến khi ông lão chỉ cho Sợ dừa mái nhà tranh trơ vơ ở trên bờ bể, thì chàng mừng quýnh lên không kịp kìm cho xe đổ hẳn đã nhảy bổ xuống.

Công-chúa Ba, hàng ngày vẫn ngóng trông bên cửa, đã nhìn thấy tự đằng xa chiếc xe nhẹ phăng phăng đi lại. Nàng cảm-động nhận ra Sợ dừa ngồi bên cạnh ông già. Sự vui mừng làm nàng run lẩy bẩy cả chân tay không sao chốn tĩnh được. Lúc này không còn là lúc giữ cái thân-thể nhỏ thon nữa, nàng lui vào trong nhà

(1) Người Chăm, và phần nhiều dân Á-đông, ngày xưa thường dùng bò kéo xe.

biến mình trở lại tầm thước một người thường và cảm-động đứng đợi chồng.

Nỗi hàn-huyên (1) không tả hết được Trong câu truyện vui buồn, Sọ-dừa mới hay lòng nham hiểm của hai công-chúa chị. Vợ chồng trở về ngay kinh-thành. Dân gian biết tin công-chúa Ba sống lại, nô nức đua nhau đi đón. Bố con, mẹ chồng, nàng dâu gặp nhau, nỗi vui mừng chan hòa trong sự vồn vã, trong khoé mắt nhìn, trong lời nói truyện. Một bữa tiệc linh-đình dân ai cũng được dự kéo giải trong mấy hôm trời nỗi hân hoan của sự tái-hợp. Hai vợ chồng lão thuyền trái được vua gọi về kinh cho tiền, cho đất để đủ sống nhàn hạ tuổi già. Còn hai người chị then với em xin ra ở riêng một túp nhà tranh tồi tàn, tự kiêm hết mọi việc khó nhọc để sửa đổi những nét xấu ngày xưa.

(1) Câu truyện vồn vã sau nhiều ngày xa vắng.

GIẢI - TRÍ

I

Ô CHỮ QUẢ TRĂM

Ngang dọc giống nhau

- o — Một đồ dùng cần cả lúc nắng lẫn
o o o khi mưa.
o o o o o — Làm điếc tai.
o o o — Miền chỉ có rét.
o — Cùng nghĩa với chầy, bể.
— Một chữ mình thẳng đầu tròn.

II

CÂU ĐỐ

Đầu đuôi em cũng như nhau,
Thân tròn mặc bộ áo màu trắng tinh.
Người yêu hút mãi ruột mình,
Tro tàn còn lại chút tình manh mong. *Là cái gì ?*

III

TIẾNG ĐỒNG ÂM

Tìm một tiếng có nghĩa là :

- Ngày hôm sau
- Cái vỏ một loài vật ở bể
- Một thứ đồ dùng.

và một tiếng có nghĩa là :

- Tên một con chó
- Một đồ dùng để viết
- Một loài vật ở bể
- Độ hay bậc.

(xem lời giải ở dưới)

I

Ô

I N H

Ô N Đ Á I

H Á I

I

II

Điếu thuốc lá

III

Mai - Mực

Kỳ sau : **Cuốn thứ 30 : Vui chơi ca múa**
(Sách hát thứ hai của Hoa-Xuân)



. Một tháp Chăm, người ta còn thấy giải giác ở quanh vùng Tourane, Bình định (miền nam Trung-Kỳ).